TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 213/2022/HNGĐ-ST
Ngày 29/12/2022
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Phạm Lan Chi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Lệ Hoa

2. Ông Trần Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 397/2022/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 247/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Lê Kim T; Sinh năm: 1995 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Nhật H; Sinh năm: 1994 (vắng mặt);

Địa chỉ: xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Lê Kim T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Nhật H tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B vào ngày 22/12/2020. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàn Kim - sinh ngày 01/11/2021. Khi ly hôn chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện phải chăm sóc con nhỏ nên chị T yêu cầu xét xử vắng mặt chị cho đến khi kết thúc vụ án.

Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng của vụ án và triệu tập hợp lệ để xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai đối với anh Nguyễn Nhật H nhưng anh H không có ý kiến

và vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Lê Kim T khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn là anh Nguyễn Nhật H. Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn; Anh H có nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của chị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lê Kim T và anh Nguyễn Nhật H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử sơ thẩm đến lần thứ 2 nhưng chị T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh H vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Lê Kim T và anh Nguyễn Nhật H.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Lê Kim T và anh Nguyễn Nhật H tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B vào ngày 22/12/2020. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Khi vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, hai bên cha mẹ có hàn gắn nhiều lần cho vợ chồng đoàn tụ nhưng không có kết quả nên vợ chồng đã ly thân khoảng 06 tháng nay. Điều này phù hợp với đơn xin xác nhận tình trạng hôn nhân ngày 21/11/2022 của chị Lê Kim T được chính quyền địa phương xác nhận. Xét thấy, trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án có mở phiên hòa giải để anh chị có cơ hội gặp nhau hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Nguyễn Nhật H vẫn vắng mặt là không có thiện chí hòa giải, đoàn tụ. Điều đó, cho thấy hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Kim T được ly hôn với anh Nguyễn Nhật H.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàn Kim - sinh ngày 01/11/2021 đang sống với chị T. Khi ly hôn chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu Kim dưới 36 tháng tuổi đang sống ổn định với chị T, anh H cũng không có ý kiến về yêu cầu nuôi con chung của chị T nên cần giao cháu Kim cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp, do chị T không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung phù hợp với quy định pháp luật, không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[2.4] Về nợ chung: Chị Lê Kim T xác định vợ chồng không có nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Kim T phải chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do chị Lê Kim T đã dự nộp tạm ứng án phí nên được đối trừ không phải nộp tiếp.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị Lê Kim T và anh Nguyễn Nhật H.

Áp dụng khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Kim T về việc ly hôn với anh Nguyễn Nhật H.

Về hôn nhân: chị Lê Kim T được ly hôn với anh Nguyễn Nhật H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàn Kim - sinh ngày 01/11/2021 cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung phù hợp với quy định pháp luật, không ai được cản trở.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị T phải chịu 300.000 đồng. Ngày 21/10/2022 chị T đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003080 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu án phí.

3. Chị Lê Kim T và anh Nguyễn Nhật H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Tòa án tỉnh Cà Mau;*
- *VKSND huyện Thới Bình;*
- *Chi cục THADS huyện Thới Bình;*
- *UBND xã B*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Phạm Lan Chi